

Số: /BC-UBND

Vân An, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả việc triển khai, thực hiện khắc phục các chỉ số cải cách hành chính chưa đạt điểm trong năm 2023, khó khăn, vướng mắc và đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2024

Kính gửi: Phòng Nội vụ huyện Chi Lăng

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng về việc công bố chỉ số Cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2023;

Thực hiện Văn bản số 829/UBND-NV ngày 24/5/2024 của UBND huyện Chi Lăng về việc báo cáo kết quả việc triển khai, thực hiện khắc phục các chỉ số cải cách hành chính chưa đạt điểm trong năm 2023, khó khăn, vướng mắc và đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2024;

Ủy ban nhân dân xã Vân An báo cáo tình hình thực hiện việc khắc phục các tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa trong kết quả đánh giá, xếp loại cải cách hành chính năm 2023 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả trong thực hiện công tác cải cách hành chính, UBND xã ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 25/01/2024 về cải cách hành chính năm 2024; Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 05/3/2024 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Trong việc đề ra các giải pháp để khắc phục các chỉ số chậm điểm đạt thấp đã ban Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 04/3/2024 về khắc phục các tiêu chí thành phần chưa đạt điểm tối đa trong kết quả đánh giá, xếp loại cải cách hành chính năm 2023.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, như tuyên truyền tại các cuộc họp, đăng tải trên trang điện tử của xã, phát trên hệ thống truyền thanh. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 60-NQ/TU ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021

của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch của UBND huyện về CCHC giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch của UBND xã về CCHC giai đoạn 2021-2025. Nâng cao nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác CCHC đối với hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ SỐ CHƯA ĐẠT

1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC: 11,94/17 điểm

1.1. Kế hoạch CCHC năm: 3,94/4 điểm

1.1.3. Thực hiện Kế hoạch CCHC: 1,94/2 điểm.

Ban hành kịp thời các kế hoạch cải cách hành chính; nghiêm túc thực hiện kế hoạch cải cách hành chính, các quy định hướng dẫn của cấp trên về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp đến giao dịch hành chính. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của xã, UBND xã đã tiến hành tự kiểm tra công tác CCHC lồng ghép với kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính được qua kiểm tra không phát hiện sai phạm.

1.2. Thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ: 1/2 điểm

1.1.2. Báo cáo được gửi đúng thời gian quy định (báo cáo quý trước ngày 25/02 và 25/8; báo cáo 6 tháng trước 25/5; báo cáo năm trước ngày 25/11): 0/1 điểm.

UBND xã báo cáo quý đúng hạn.

1.3. Công tác kiểm tra CCHC: 1/2 điểm.

1.3.1. Công tác tự kiểm tra CCHC (thực hiện theo Kế hoạch của UBND huyện): 0/1 điểm

Trong 4 tháng đầu năm UBND xã chưa thực hiện tự kiểm tra do chưa có kế hoạch của cấp trên.

1.5. Đổi mới, sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ CCHC: 1/3 điểm

Đơn vị chưa có sáng kiến trong cải cách hành chính.

1.6. Đối thoại giữa Chủ tịch UBND cấp xã với người dân, thanh niên trên địa bàn: 2/3 điểm

1.6.1. Tổ chức đối thoại của lãnh đạo cấp xã với người dân, thanh niên: 1/2 điểm.

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 27/02/2024 về tổ chức Chương trình đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo UBND xã với cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên trên địa bàn xã năm 2024, với chủ đề năm 2024: “Thanh niên với các vấn đề văn hóa - xã hội, tích cực tham gia phát triển kinh tế”.

2. CẢI CÁCH THỂ CHẾ: 8/10 điểm

2.1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong năm: 1/2 điểm

Đơn vị không ban hành VB QPPL do không được giao nhiệm vụ ban hành VBQPPL.

3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH: 14/18 điểm

3.1. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC): 3/5 điểm

3.1.4. Kết quả rà soát, đánh giá đề xuất phương án đơn giản hoá TTHC thuộc phạm vi quản lý/thẩm quyền giải quyết của huyện: 0/1 điểm.

UBND xã ban hành Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 15/3/2024 về rà soát, đánh giá TTHC lĩnh vực tư pháp năm 2024. Nội dung rà soát đề xuất giảm thời hạn 02 TTHC, rà soát đánh giá 03 TTHC.

3.1.5. Kết quả rà soát, thống kê, công bố TTHC nội bộ trong cơ quan, đơn vị: 0/1 điểm.

Xã không có quyết định công bố TTHC nội bộ của Chủ tịch UBND xã.

3.4. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: 2,5/3,5 điểm

3.4.1. Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn: 1,5/2,5 điểm.

Tỷ lệ hồ sơ TTHC đúng hạn xã đạt 94%.

3.5. Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: 1/2 điểm.

3.5.1. Tiến độ giải quyết TTHC của UBND cấp xã trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (90-100% được 1, 80-dưới 90% được 0,5): 0/1 điểm.

Tiến độ giải quyết TTHC đơn vị đạt tỷ lệ 100%

6. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG: 7/10 điểm

6.2. Thực hiện quy định về sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước tại địa phương: 0/2 điểm.

Đơn vị sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách đúng quy định; ban hành quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện; công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

6.3. Lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán ngân sách: 3/4 điểm.

6.3.3. Thực hiện đúng quy định báo cáo tài chính gửi cơ quan tài chính cấp trên theo quy định tại Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh: 0/1 điểm.

Đơn vị thực hiện thực hiện gửi báo cáo đúng quy định.

7. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ: 7,05/13 điểm

7.1. Tỷ lệ văn bản đi của cơ quan (giữa các cơ quan, đơn vị có sử dụng Hệ thống văn phòng điện tử; không bao gồm văn bản mật) được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử, không kèm bản giấy từ 80 - 100%: 0,85/1 điểm.

Đơn vị thực hiện đạt 88%.

7.2. Cập nhật hồ sơ giải quyết TTHC cấp xã vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh (100%): 0/2 điểm.

Trong năm 2024 đơn vị giải quyết TTHC đã thực hiện cập nhật song song vào hệ thống.

7.3. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: 1,3/2 điểm.

Đơn vị có phát sinh 02/141 hồ sơ, đạt tỷ lệ 1,41%.

7.5. Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính: 1,9/1 điểm.

Qua rà soát tổng số kết quả TTHC còn hiệu lực của đơn vị từ năm 2018 đến năm 2023 có 1.065 hồ sơ thuộc lĩnh vực hộ tịch. Đã thực hiện được 596/1.056 hồ sơ, đạt tỷ lệ 55% (chỉ tiêu 2024 là 80%).

7.6. Thực hiện thanh toán trực tuyến: 0/3 điểm

7.6.1. Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến.

Đơn vị có 17 TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến.

7.6.2. Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến

Đơn vị có 02 TTHC phát sinh thanh toán trực tuyến.

7.6.3. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến.

Đơn vị 02 giao dịch thanh toán trực tuyến.

III. CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NĂM 2024

1. Đối với các tiêu chí đạt điểm cao

Các công chức có liên quan tiếp tục bám sát nhiệm vụ được giao tham mưu cho UBND xã thực hiện duy trì nâng cao kết quả đã đạt được trong năm 2023.

2. Đối với các tiêu chí chưa đạt điểm tối đa

2.1. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc công tác CCHC trên địa bàn, tăng cường tuyên truyền, phát huy những thành tích đã đạt được, kịp thời khắc phục những hạn chế trong thực hiện công tác CCHC.

Tiếp tục triển khai nội dung kế hoạch cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính đến tất cả các công chức chuyên môn thuộc UBND xã để thực hiện.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu; cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị.

Giao Văn phòng - thống kê chủ trì phối hợp với các công chức chuyên môn thuộc UBND xã xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo đúng thời gian quy định. Triển khai đầy đủ các nội dung liên quan đến công tác cải cách TTHC trên địa bàn đảm bảo chất lượng, thời gian quy định.

Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch của UBND xã, đánh giá đúng thực trạng, kết quả triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn

vi; tổ chức khắc phục có hiệu quả những nội dung CCHC còn chưa đạt điểm tối đa năm 2023.

Quản triệt cán bộ, công chức phụ trách thực hiện nghiêm túc các nội dung về cải cách hành chính, đặc biệt là giải quyết TTHC, kịp thời cập nhật các TTHC đã giải quyết lên Cổng dịch vụ công hành chính đảm bảo thời gian quy định. Các cán bộ, công chức chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã nếu để xảy ra trường hợp giải quyết TTHC chưa đúng theo quy định.

2.2. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn; quy chế làm việc của cơ quan, phù hợp với thể chế hiện hành. Nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ, quy chế làm việc của đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra có đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra.

2.3. Cải cách chế độ công vụ

Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024, đảm bảo mức độ hoàn thành 100% theo Kế hoạch.

Thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; phấn đấu 100% công chức xã hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức tiếp xúc, làm việc trực tiếp với Nhân dân; không để xảy ra việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; phấn đấu 100% cán bộ, công chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước không vi phạm các quy định của Nhà nước (bị kỷ luật từ mức khiển khách trở lên).

Giao công chức Văn phòng - thống kê phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu triển khai thực hiện.

2.4. Cải cách tài chính công

Giao công chức Tài chính - kế toán xã có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện đúng quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đúng theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ (Sửa đổi, bổ sung Nghị định 130/2005/NĐ-CP); Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 (thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP) của Chính phủ trên địa bàn xã.

Thực hiện Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị phù hợp với thể chế hiện hành; tiết kiệm kinh phí được phân bổ để thực hiện tự chủ; Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt trên 90% kế hoạch trở lên.

Tham mưu UBND xã sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định hiện hành.

2.5. Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Giao các cán bộ, công chức xã được phân công giải quyết TTHC thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo 100% TTHC được giải quyết đúng và trước thời hạn và cập nhật hồ sơ TTHC đã trả kết quả vào phần mềm một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến cấp xã; tiếp tục thực hiện số hóa TTHC đã giải quyết TTHC còn hiệu lực lên Kho dữ liệu của tỉnh đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Giao công chức Văn phòng - thống kê tham mưu UBND xã chỉ đạo các công chức triển khai thực hiện có hiệu quả thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính.

Giao công chức Văn hóa - xã hội tham mưu UBND xã tiếp tục chỉ đạo, triển khai, thực hiện có hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2024.

2.6. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội

Giao công chức Văn phòng - thống kê chủ trì, tham mưu cho UBND xã chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ trên các lĩnh vực theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết HĐND xã giao; căn cứ Nghị quyết HĐND xã, định kỳ tham mưu đánh giá kết quả thực hiện.

Trên đây là báo cáo Kết quả việc triển khai, thực hiện khắc phục các chỉ số cải cách hành chính chưa đạt điểm trong năm 2023, khó khăn, vướng mắc và đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chỉ số cải cách hành chính năm 2024./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các công chức xã;
- Lưu: VP (HNL).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Lương